

Số: /BC-UBND

Tân An, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin
và đảm bảo an toàn thông tin mạng xã Tân An năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã về ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn thông tin mạng xã Tân An năm 2023. UBND xã báo cáo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng xã trên địa bàn xã năm 2023 như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành

UBND xã ban hành kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 31/01/2023 về ứng dụng Công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn thông tin xã Tân An năm 2023.

Thường xuyên quán triệt đến cán bộ, công chức xã thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai nhiệm vụ và gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số, đồng thời tăng cường công tác phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trên địa bàn xã

Bên cạnh đó, để triển khai tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan, UBND xã kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số, ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo; thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng của xã và Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn.

II. Kết quả đạt được trong năm 2023

1. Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin (CNTT)

- Hạ tầng công nghệ thông tin tại cơ quan đến thời điểm hiện nay cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT trong công tác quản lý điều hành và hoạt động của cơ quan. Trang thiết bị công nghệ thông tin được đầu tư, nâng cấp. Hệ thống máy chủ của xã cơ bản đáp ứng nhu cầu triển khai các phần mềm ứng dụng dùng chung như hệ thống một cửa điện tử, mail công vụ, dịch vụ công, chữ ký số.... máy chủ hoạt động ổn định. Trang thiết bị công nghệ thông tin của xã gồm:

- + Số lượng máy tính (để bàn, xách tay): 19 máy bàn, 04 máy xách tay.
- + Số lượng máy in: 12 máy
- + Số lượng máy Scan: 06 máy
- + Số lượng máy tính được kết nối internet: 19 máy.

100% máy tính của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách đều được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc, diệt vi rút bản quyền (Kaspersky Anti Virus) và được gia hạn bản quyền hằng năm.

- Trang thiết bị làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ gồm: 07 máy vi tính; 02 máy in; 04 máy scan, 02 mắc camera, 01 tivi kết nối hệ thống

một cửa điện tử nhằm đánh giá chất lượng phục vụ của Công chức đối với cá nhân, tổ chức trong quá trình xử lý các TTHC. 01 quầy bàn ghế làm việc của công chức và ghế phục vụ cho tổ chức, công dân đến liên hệ, thực hiện thủ tục hành chính.

2. Về phát triển chính quyền số

UBND xã thường xuyên thông tin, tuyên truyền các danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 thuộc thẩm quyền giải quyết của xã để khuyến khích, thúc đẩy tổ chức và công dân nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ Công quốc gia và Cổng dịch vụ công – Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Gia Lai. Từ đầu năm đến nay, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND xã đã tiếp nhận và giải quyết 1817 hồ sơ/4002 hồ sơ nộp trực tuyến mức độ 3,4 của công dân, đạt tỷ lệ 45,4%. (số liệu tính đến ngày 22/11/2023).

- Ứng dụng phần mềm một cửa điện tử trong quản lý và điều hành để phục vụ công việc, hệ thống hoạt động ổn định và có hiệu quả.

- Thực hiện kết nối, liên thông 100% các loại văn bản (trừ văn bản mật) qua Hệ thống quản lý văn bản điều hành.

- UBND xã tiếp tục đôn đốc chỉ đạo cán bộ, công chức xã tăng cường trao đổi văn bản điện tử thông qua việc sử dụng Hệ thống phần mềm quản lý văn bản điều hành và hộp thư điện tử. Hiện các phần mềm như: gialai.vnervp.vn; tanandakpo.gialai.gov.vn; baocaochinhphu.gov.vn; dichvucong.gov.vn; VneID... một số cán bộ, công chức đã dùng thành thạo, đang áp dụng để nhân rộng cho toàn thể cơ quan.

- Trang thông tin điện tử của UBND xã Tân An đã được đưa vào sử dụng đáp ứng việc cung cấp thông tin hoạt động thường xuyên của cơ quan.

- Đối với hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến, đã hoàn thiện kết nối thông suốt từ Trung ương đến cấp xã.

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, máy scan phục vụ công tác gửi, nhận văn bản, chỉ đạo, điều hành; bộ phận một cửa tại UBND xã được trang bị đầy đủ máy vi tính phục vụ công tác tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của công dân.

3. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin:

Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên mạng máy tính luôn được chú trọng thực hiện bằng nhiều biện pháp khác nhau thông qua thiết bị phần mềm; việc sao lưu dữ liệu được duy trì thường xuyên, liên tục đảm bảo hoạt động của các hệ thống khi xảy ra sự cố.

4. Tình hình nguồn nhân lực và phát triển nguồn nhân lực về CNTT:

Tính đến thời điểm hiện tại, thuộc UBND xã đã phân công công chức Văn phòng – xã hội kiêm nhiệm công tác ứng dụng công nghệ thông tin; hầu hết cán bộ, công chức, viên chức ở xã đều có chứng chỉ A tin học, cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác ứng dụng CNTT.

5. Kinh phí đầu tư cho ứng dụng CNTT năm 2023:

Tổng kinh phí đầu tư cho công tác ứng dụng CNTT của UBND xã trong năm 2023 là hơn 50 triệu đồng.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Trong năm 2023, công tác ứng dụng CNTT trên địa bàn xã luôn được lãnh đạo huyện và các ngành, các cấp quan tâm triển khai thực hiện, từng bước

đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ công tác của UBND xã. Đồng thời bảo đảm nhiệm vụ ứng dụng CNTT phục vụ công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã.

Hạ tầng kỹ thuật CNTT được đầu tư đồng bộ, kịp thời; các phần mềm tin học phục vụ công tác chuyên môn của các bộ phận được quan tâm đầu tư đúng mức, phù hợp với tính chất công việc và tình hình ngân sách của địa phương; công tác đào tạo, bồi dưỡng về CNTT cho cán bộ, công chức được thực hiện thường xuyên, liên tục.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:

Hệ thống một cửa điện tử đôi lúc còn bị lỗi nên hồ sơ bị treo không xử lý được. Đối với TTHC chứng thực chữ ký thời gian tiếp nhận và xử lý là 01 ngày, mà hệ thống một cửa điện tử thường bị treo vào cuối ngày làm việc nên việc xử lý hồ sơ có lúc chưa đảm bảo. Vì vậy xã có 01 hồ sơ báo trễ hẹn trên hệ thống.

Hiện nay việc ứng dụng CNTT đối với cấp xã giao cho công chức Văn phòng – Thống kê kiêm nhiệm, chưa có công chức chuyên trách về CNTT nên việc triển khai áp dụng vào thực tế còn lúng túng, hiệu quả chưa đạt cao.

3. Những kiến nghị, đề xuất:

Tăng kinh phí bố trí cho nhiệm vụ ứng dụng CNTT trên địa bàn xã.

Đề nghị UBND tỉnh bố trí chức danh chuyên trách về CNTT đối với cấp xã

Trên đây là báo cáo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023 của UBND xã Tân An./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Phòng VH- TT (b/c);
- TT Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND (b/c);
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Kim Ngọc

PHỤ LỤC
KINH PHÍ ĐẦU TƯ CHO ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /11/2023 của UBND xã Tân An)

S T T	TÊN DỰ ÁN, HẠNG MỤC, NHIỆM VỤ	NỘI DUNG, QUY MÔ ĐẦU TƯ	THỜI GIAN THỰC HIỆN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (1.000 đồng)	
				Ngân sách địa phương	Vốn khác
I/ Đầu tư phần cứng, bảo trì, bảo dưỡng, duy trì hệ thống nội bộ tại đơn vị					
1	Mua máy tính bàn, máy xách tay, máy scan...	27	2023	27	
2	Thuê đường truyền Internet, thuê IP tĩnh, ...	4	2023	4	
3	Chi cho Ban Biên tập Trang tin điện tử	2	2023	2	
4	Thay RAM, ổ cứng, màn phím, màn hình, chuột máy tính (không tính chi phí cho Văn phòng phẩm: sửa máy Photocopy, thay mực máy in)	15	2023	15	
1	Mua phần mềm diệt virus, license phần mềm thiết bị tường lửa hoặc các phần mềm khác, ...	5	2023	5	
2	Mua mới hoặc nâng cấp phần mềm kế toán, hoặc các phần mềm khác,...	4	2023	4	
III/ Đầu tư đào tạo về công nghệ thông tin					
1	Tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT				
IV/ Đầu tư các hạng mục khác					
1	Dự án Một cửa điện tử tại đơn vị				
2	Mở rộng phần mềm QLVBDH đến đơn vị cấp dưới				
3	Xây dựng mới (hoặc nâng cấp trang tin điện tử của đơn vị)				
4	Mua thiết bị phần cứng, phần mềm cho UBND xã				
Tổng cộng				55 triệu đồng	